

Số: /TB-BQL

Sóc Trăng, ngày tháng 10 năm 2021

THÔNG BÁO

Về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng

Căn cứ Quyết định số 2278/QĐ-UBND và Quyết định số 2279/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc công bố 09 thủ tục hành chính mới và bãi bỏ 05 thủ tục hành chính lĩnh vực xây dựng thuộc thẩm quyền giải quyết của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng,

Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh thông báo đến các doanh nghiệp trong khu công nghiệp biết và áp dụng khi thực hiện các thủ tục thuộc lĩnh vực xây dựng (*đính kèm danh mục thủ tục hành chính*).

Các thủ tục hành chính được niêm yết, công khai tại trụ sở làm việc, trên Cổng thông tin điện tử thành phần của Ban Quản lý các khu công nghiệp với địa chỉ truy cập <https://kcn.soctrang.gov.vn> vào chuyên mục “*Dịch vụ công trực tuyến -> Bộ thủ tục hành chính*” và hệ thống Một cửa điện tử <https://motcua.kcn.soctrang.gov.vn>.

Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, doanh nghiệp vui lòng liên hệ Văn phòng Ban Quản lý các khu công nghiệp qua số điện thoại 0299.3611 936 để được hỗ trợ.

Nơi nhận:

- Doanh nghiệp KCN;
- Lưu (BLĐ, các phòng, VT).

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN**

PHỤ LỤC
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC XÂY DỰNG
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA BAN QUẢN LÝ
CÁC KHU CÔNG NGHIỆP TỈNH SÓC TRĂNG

*(Ban hành kèm theo Thông báo số /TB-BQL ngày tháng 10 năm 2021
của Ban Quản lý các khu công nghiệp tỉnh Sóc Trăng)*

STT	Tên thủ tục hành chính (Theo Quyết định 2279/QĐ-UBND ngày 06/9/2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng)
1	Thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng/điều chỉnh Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng
2	Thẩm định Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở/điều chỉnh Thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở
3	Cấp giấy phép xây dựng công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)
4	Cấp giấy phép xây dựng sửa chữa, cải tạo đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)
5	Cấp giấy phép di dời đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (Công trình không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)
6	Cấp điều chỉnh giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)
7	Gia hạn giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô

	thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)
8	Cấp lại giấy phép xây dựng đối với công trình cấp đặc biệt, cấp I, cấp II, cấp III, cấp IV (công trình Không theo tuyến/Theo tuyến trong đô thị/Tín ngưỡng, tôn giáo/Tượng đài, tranh hoành tráng/Sửa chữa, cải tạo/Theo giai đoạn cho công trình không theo tuyến/Theo giai đoạn cho công trình theo tuyến trong đô thị/Dự án)
9	Kiểm tra công tác nghiệm thu hoàn thành công trình (đối với các công trình trên địa bàn thuộc trách nhiệm quản lý của Sở Xây dựng, Sở quản lý công trình xây dựng chuyên ngành, trừ các công trình thuộc thẩm quyền kiểm tra của Hội đồng kiểm tra nhà nước về công tác nghiệm thu công trình xây dựng và Cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc Bộ Xây dựng, Bộ quản lý công trình xây dựng chuyên ngành)
	Tổng cộng: 09 thủ tục